

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2023/HS-PT
Ngày 15 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hải

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Hiệp

Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo Lê Đức T và Hàn Thọ Hoàng K do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 79/2023/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Đức T (tên gọi khác: Cọp Em), sinh ngày 11/11/1988 tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ 29A, khu phố 6, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (chết) và bà Phạm Thị D, sinh năm 1968; vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1989, con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010 và nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/3/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, chấp hành xong hình phạt ngày 14/5/2023. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hàn Thọ Hoàng K, sinh ngày 18/5/1994 tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ 29A, khu phố 6, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hàn Quang C và bà Lê Thị L (chết); vợ: Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm: 1996, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Ngày 21/5/2023, bị cáo Nguyễn Lê V kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và ngày 11/9/2023, bị cáo Nguyễn Lê V đã có văn bản về việc rút toàn bộ kháng cáo; Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo.

Ngoài ra, còn có 16 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 16/9/2020, sau khi nhậu xong, Lê Đức D cùng một người tên Say (chưa rõ lai lịch) đến quán cafe V của chị Nguyễn Thị Kim T (Số 24 đường H, phường N, thành phố Q) uống nước và yêu cầu gọi nhân viên nữ ra phục vụ. Chị T bảo quán không có “gái” thì D chửi rồi dùng tay đâm một cái vào mặt chị T và đập vỡ 04 ghế nhựa, 01 tấm kính thủy tinh trên cánh cửa (kích thước 0,6m x 1,2m), 01 mâm đựng hoa quả trên bàn thờ thần tài, 14 ly thủy tinh, 01 bình cắm hoa để uy hiếp. Chị T hoảng sợ bỏ chạy vào trong nấp và gọi điện báo lại sự việc cho con gái là chị Trần Thị Thu L. Chị L kể lại sự việc cho Đỗ Thanh T1 và Tô Văn H1 biết; lúc này T1 và H1 đang ngồi nhậu tại quán của chị L ở số 128 đường H, thành phố Q. Sau đó, T1 lấy xe mô tô hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 77G1-019.XX chở H1 đến quán V. Khi đến quán, T1 thấy D và S đang ngồi trên xe mô tô chuẩn bị bỏ đi nên đến chặn trước đầu xe. Thấy T1 đến, S hoảng sợ bỏ lại xe mô tô chạy trốn. T1 la chửi và nhặt 01 cây gỗ xông vào đánh D nhưng vì H1 can ngăn nên D lấy xe mô tô của mình chạy thoát. Trong lúc can ngăn, H1 vấp ngã bị thương ở chân nên T1 gọi điện cho Nguyễn T2 đến giúp đưa H1 vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định sơ cứu vết thương.

Lê Đức D bỏ chạy đến cầu chữ Y rồi điện thoại cho vợ là Nguyễn Thị Hoàng V1 kể lại sự việc vừa bị T1 đánh tại quán V. Khi đó, V1 đang ngồi uống cà phê ở quán ABC (Số 11 đường N, phường Đ, thành phố Q) cùng với Nguyễn Văn T2, Võ Xuân T3, Đỗ Văn T4, Nguyễn Văn T5, Đặng Văn H2, Nguyễn Lê V2, Nguyễn Ngọc S, Lê Minh D1. V1 rủ cả nhóm đến giúp D đánh lại T1. Nhóm của V1 đi 06 xe mô tô đến cầu chữ Y gặp D. Sau đó, D lên xe mô tô của V2 và H2 rồi bảo cả nhóm chạy đến quán V lấy xe mô tô của S về. Đến nơi, D đứng trước quán chửi chị T thêm một lúc nữa rồi cùng cả nhóm đẩy xe máy hiệu Yamaha Taurus màu đen của S đi về.

Đỗ Thanh T1 nghe tin nhóm D quay lại quán V gây sự nên chạy về. Trên đường đi, T1 điện thoại cho Đặng Văn T6, Hoàng Văn Hải N, Phạm Quốc T7, Nguyễn Thanh P rủ đến quán V giúp T1 đánh lại nhóm D và tất cả đồng ý. Khi T1 về đến quán V thì nhóm D đã bỏ đi nên T1 quay lại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định rồi điện thoại báo T6, N, T7, P chạy đến bệnh viện tập trung. Cùng lúc này, Nguyễn Bá Phúc T8 đang nhậu cùng với Lê Vũ B và Út (chưa rõ lai lịch) trên

đường Hoa Lư nghe Trần Thị Thu L điện thoại báo Tô Văn H1 đang cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định nên rủ B và Út đến thăm.

Sau khi rời quán V, nhóm D chạy về tập trung trước quán cà phê ABC. D bức tức vì bị T1 đánh nên rủ cả nhóm đi tìm T1 đánh lại trả thù và cả nhóm đồng ý. Do không biết nhà T1 nên D cùng V1, T2, T3, Đỗ Văn T4, Nguyễn Văn T5, H2, V, Lê Minh D1, S kéo đến nhà anh Võ Văn Nh (Tổ 48, khu phố 9A, phường Đ, thành phố Q) để hỏi nhà T1. D, V1, T3 vào nhà gặp anh Nh hỏi địa chỉ nhà, số điện thoại của T1 nhưng anh Nh không cho nên xảy ra cãi nhau. D dùng tay đấm vào mặt anh Nh một cái rồi quay ra cùng cả nhóm kéo về tập trung trước quán cà phê ABC. Sau đó, Lê Đức T và Nguyễn Xuân S biết tin D đi tìm đánh nhóm T1 nên đến cùng tham gia.

Anh Nh điện thoại kể lại sự việc cho T1 biết. T1 rủ Đặng Văn T6, N, Thân, P, T8, B, Út chạy đến nhà Nh đánh lại nhóm D. Do quen biết cả T1 và D nên T8 bảo để T8 đứng ra nói chuyện với D. P điều khiển xe ô tô hiệu Mitsubishi Xpander biển kiểm soát 77A-143.XX chở T1 (ngồi ghế phụ), T8, B, Út; N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77M8-08XX; T9 điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 77L2-134.XX chở T7; T6 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 77L1-487.XX chạy theo xe ô tô của P đến nhà anh Nh. Khi nhóm T1 đi đến cầu Hà Thanh 2 thì anh Nh điện thoại báo nhóm D đã bỏ đi nên T1 bảo P chạy đến quán cafe Phương Linh (Đường T, thành phố Q) tập trung và đồng thời, T1 gọi điện cho N, T7, T9, T6 đến. Khi nhóm T1 đến nơi thì có 01 nhóm thanh niên khác (khoảng 10-12 người không rõ lai lịch) đã mang theo rựa, mác đến tập trung, chờ sẵn ở bãi đất trống cạnh quán cafe Phương Linh. Tùng bảo cả nhóm kéo vào xóm “Chòm Dừa” tìm đánh nhóm D và cả nhóm đồng ý. P điều khiển xe ô tô 77A-143.XX chở T2 ngồi ghế phụ cầm theo một cây rựa, T8 ngồi phía sau; N điều khiển xe mô tô 77L2-134.XX chở T7 và T9 cầm mỗi người một cây mác; những người còn lại (không rõ lai lịch) chở nhau trên 06-07 xe mô tô các loại, mỗi xe mô tô có từ 01 đến 02 người cầm mác, rựa. P lái ô tô chạy ra đường Võ Nguyễn Giáp rồi chạy đến ngã ba Hoa Lư – Trần Quốc Toàn, còn nhóm đi xe mô tô cầm mác, rựa chạy qua cầu Lê Thanh Nghị đến đường Hoa Lư rồi quay ra ngã ba Hoa Lư – Trần Quốc Toàn để tìm nhóm D nhưng không gặp. Sau đó, T1 bảo cả nhóm kéo vào đường Trần Quốc Toàn, Lê Đại Hành đến trước Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn nhưng không tìm thấy nhóm D nên quay lại đường Hoa Lư, tiếp tục quần đảo ở khu vực chợ Hoa Lư nhưng không thấy nhóm D nên cả nhóm bỏ đi.

Trong lúc nhóm T1 mang hung khí đi tìm đánh nhóm mình thì D cũng hào, rủ rê cả nhóm kéo đi đánh lại nhóm T1. Nhóm D chạy đến bãi đất trống bên cạnh quán cà phê ABC lấy hung khí. D cầm cây gỗ dài khoảng 1,5m, T2 cầm cây sắt dài khoảng 02m, T3 cầm cây tre dài 2,5m, Đỗ Văn T4 cầm cây tre dài khoảng 03m, Nguyễn Văn T5 cầm cây sắt dài khoảng 1,5m, H2 cầm cây tre dài khoảng 1,5m, S cầm cây tre dài khoảng 02m, V2 cầm cây gỗ dài khoảng 0,6m, Lê Minh D1 cầm một cây gỗ, S điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 77K1-322.XX chạy về nhà lấy cây kiếm. Trên đường quay lại chỗ nhóm D thì gặp Phạm Đại Đ nên S rủ Đ cùng tham gia, Đ đồng ý. Khi S cầm kiếm quay lại chỗ nhóm D

tập trung thì bị T đến giật lấy kiếm trên tay S và nói “Đây là việc của nhà mình” nên S, Đ nhặt mỗi người một cây gỗ cầm theo. Lúc này, Đinh Văn C và Đinh Văn L đang nhậu gần đó nghe tin nhóm D kéo đi đánh nhau nên L lấy cây tre dài khoảng 02m, C lấy 01 đoạn nhôm dài khoảng 01m đến tham gia cùng nhóm D đi đánh nhóm T1.

Nhóm D cầm hung khí đi bộ từ quán cà phê ABC đến ngã ba Nguyễn Xí – Lê Đại Hành rồi nấp vào hẻm 7A Lê Đại Hành đợi nhóm T1 đến. Riêng Lê Minh D sợ bị nhóm T1 chém gây thương tích nên vứt đoạn cây gỗ lại trước quán “ABC” rồi bỏ đi về nhà. S và Đ đi cùng với nhóm D thì bị mẹ Đ (tên là Trương Thị T) và anh ruột Đ (tên là Phạm Ngọc T) đến la mắng và yêu cầu cả hai đi về nên S và Đ vứt cây gỗ đi về, không tham gia đi đánh nhóm T1. D và T hô hào, dẫn đầu cả nhóm cầm hung khí chạy bộ từ hẻm 7A Lê Đại Hành hướng về đường Trần Quốc Toàn tìm đánh nhóm T1; những người còn lại trong nhóm la hét, chạy theo sau. Lúc này, Hàn Thọ Hoàng K thấy nhóm D cầm hung khí đi đánh nhau nên đến lấy cây gỗ dài khoảng 1,2m, còn Nguyễn Thị Hoàng V1 lấy một cây gỗ chạy theo tham gia cùng nhóm D đi đánh nhau. D, T chạy đến ngã tư Lê Đại Hành – Trần Quốc Toàn thì thấy Huỳnh Văn T10 và Dương Minh H4 đứng nói chuyện trước quán cà phê Hoàng Linh của H4. Nhóm D nghĩ T10 ở bên nhóm T1 nên D xông vào dùng cây đánh T10, T xông đến dùng kiếm chém vào người T10; lúc này, T10 la lớn chém nhầm nên D và T dừng lại. Thấy D, T dùng cây gỗ, kiếm chém T10 nên H4 bỏ chạy bộ về hướng ngã ba Trần Quốc Toàn – Hoa Lư trốn. D và T đuổi theo H4 nhưng không kịp nên quay lại ngã tư Lê Đại Hành – Trần Quốc Toàn tập trung chờ nhóm T1 đến. Sau đó, do không thấy nhóm T1 đến nên V1 hô hào cả nhóm kéo về.

Trong lúc chạy trốn, H4 gọi điện cho Trần Nhật T11 rủ đến giúp đánh lại nhóm D. Một lúc sau, T11 chạy xe mô tô cầm theo một cây mác dài khoảng 01m đến chỗ H4. H4 giật lấy cây mác trên tay T11 đuổi theo đánh D. Khi H4 và T11 chạy bộ đến trước Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn thì gặp D. Thấy H4 và T11 chạy đến, D và T đứng lại đánh trả thì D bị H4 chém vào bụng gây thương tích nên D và T bỏ chạy; H4 và T11 đi về lại quán cafe Hoàng Linh. Sau khi bị thương tích, D được T và Nguyễn Văn T5 đưa vào Bệnh viện đa khoa Hòa Bình khâu vết thương rồi về nhà điều trị. Sau khi nhận được tin báo, Công an phường Đ đã đến nhà vận động D vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định (phần mở rộng) điều trị vết thương. Lúc đó, Lai Minh H5, Võ Thiên S, Nguyễn Đình P và một số bạn bè đang đứng chờ vào thăm Huỳnh Văn T10 trước Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định, thấy Công an phường Đ chở D đi ngang qua nên chạy theo đến sảnh Khu cấp cứu Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định (phần mở rộng). H5 và một số bạn bè xông đến chặn đường D la chửi, hỏi lý do chém T10 gây thương tích. H5 dùng tay tát vào mặt D 01 cái, P dùng điện thoại đánh D 01 cái ở vùng đầu. Công an phường Đ ngăn cản, đưa D vào bệnh viện điều trị nên nhóm H5 bỏ đi.

Ngày 04/01/2021, Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Q có Văn bản số 01/CV-UBND gửi Cơ quan cảnh sát điều tra đề nghị xử lý nghiêm hành vi tụ tập băng nhóm, sử dụng hung khí đánh nhau gây thương tích, gây rối trật tự công

cộng, gây hoang mang, lo lắng cho nhân dân trên địa bàn, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ngày 06/02/2021, D có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã ra quyết định dẫn giải D đi giám định thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 45/2021/PY-TgT ngày 12/3/2021, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định kết luận thương tích của D như sau: Chấn thương gây rách da đầu vùng đỉnh đã điều trị; hiện vùng đỉnh vết thương để sẹo mờ kích thước (1 x 0,3)cm, điện não đồ biến đổi nhẹ; tỷ lệ 06%. Vết thương vùng hông trái rách da, cơ không thông ổ bụng, không tổn thương nội tạng đã điều trị; hiện hông trái vết thương để sẹo lồi, rõ, dính kích thước (7 x 0,7)cm; tỷ lệ 03%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09%.

Riêng Huỳnh Văn T10 bị thương tích nhưng đã từ chối giám định, không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, bỏ đi khỏi nơi cư trú và không chấp hành giấy triệu tập và quyết định dẫn giải đưa đi giám định thương tích của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q.

Ngày 22/4/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q có Kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐGTS kết luận số tài sản mà D đập phá gây hư hỏng tại quán cafe V gồm: 04 ghế nhựa màu đỏ, có tựa lưng, kích thước (80 x 50 x 40)cm trị giá 760.000 đồng; 01 tấm kính thủy tinh kích thước (0,6 x 1,2)m trị giá 180.000 đồng; 01 khay trưng hoa quả bằng sứ, cao 10cm, mâm hình tròn đường kính 30cm trị giá 40.000 đồng; 14 ly thủy tinh, loại chấm bi, cao 10cm, đường kính 07cm trị giá 70.000 đồng; 01 bình cắm hoa bằng sứ, cao 30cm, đường kính miệng bình 07cm trị giá 30.000 đồng; tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 1.080.000 đồng.

Về dân sự: D, T đã bồi thường cho T10 số tiền 1.000.000 đồng. Anh Nh, D bị thương tích nhưng không có yêu cầu bồi thường. Chị T bị đập phá tài sản nhưng không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 112/2022/HSST ngày 12/5/2022, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xét xử các bị cáo Lê Đức D, Lê Đức T, Võ Xuân T3, Đỗ Văn T4, Nguyễn Văn T5, Đặng Văn H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Lê V2, Đinh Văn C, Đinh Văn L, Nguyễn Ngọc S, Hàn Thọ Hoàng K, Nguyễn Thị Hoàng V1, Đỗ Thanh T1, Nguyễn Thanh P, Nguyễn T9, Phạm Quốc T7, Hoàng Văn Hải N, Nguyễn Bá Phúc T8 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xét xử phúc thẩm, các bị cáo Đỗ Văn T4, Hoàng Văn Hải N, Hàn Thọ Hoàng K, Đỗ Thanh T1, Nguyễn Lê V2, Đinh Văn L, Lê Đức T, Lê Đức D, Nguyễn Bá Phúc T8 có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Trước khi mở phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Lê Đức D, Nguyễn Bá Phúc T8, Nguyễn Lê V2 và Lê Đức T đã rút toàn bộ kháng cáo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 137/2022/HS-PT ngày 12/8/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 112/2022/HSST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q và giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q để điều tra lại với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật; cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ đối với hành vi chuẩn bị hung khí nguy hiểm của các bị cáo nhằm gây thương tích lẫn nhau và chưa điều tra làm rõ hành vi của các bị cáo Lê Đức T, Lê Đức D dùng cây gỗ, kiếm chém anh Huỳnh Văn T10 gây thương tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2023/HSST ngày 18/5/2023, Tòa án nhân dân thành phố Q xét xử các bị cáo Lê Đức T và Hàn Thọ Hoàng K về tội “Gây rối trật tự công cộng”; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T 26 tháng tù và căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hàn Thọ Hoàng K 10 tháng tù. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với các bị cáo Lê Đức D, Võ Xuân T3, Nguyễn Lê V2, Đỗ Văn T4, Nguyễn Văn T2, Đặng Văn H2, Nguyễn Văn T2, Đinh Văn C, Đinh Văn L, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Thị Hoàng 1 Đỗ Thanh T1, Nguyễn Thanh P, Nguyễn T9, Phạm Quốc T7, Hoàng Văn Hải N, Nguyễn Bá Phúc T8; án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19/5/2023, bị cáo Hàn Thọ Hoàng K kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 23/5/2023, bị cáo Lê Đức T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Đức T và Hàn Thọ Hoàng K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2023/HSST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Q để xét xử lại với lý do Tòa án cấp sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Xuất phát từ việc bị cáo Lê Đức D đã có hành vi đập phá tài sản và đánh chị Nguyễn Thị Kim T tại quán cafe V của chị T nên giữa D và Đỗ Thanh T1 (con rể của chị T) đã xảy ra mâu thuẫn, tìm đánh nhau. Tối ngày 16/9/2020, các bị cáo T1g, P, T9, T7, N, T8 (do T1 cầm đầu) rủ nhau cầm theo hung khí (rựa, mác), di chuyển bằng xe ô tô và xe máy chở nhau đi tìm nhóm của D để đánh nhau. Cùng lúc đó, các bị cáo D, T, T3, Đỗ Văn T4, Nguyễn Văn T5, H2, T2, V, C, L, S, K, V1 (do D cầm đầu) cùng nhau hô hào, mang theo hung khí (cây gỗ, cây tre, cây

sắt, kiếm), di chuyển bằng xe mô tô và chạy bộ đi tìm nhóm của T1 để đánh trả thù. Hành vi của các bị cáo đã gây náo động, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trên nhiều tuyến đường phố ở phường Đồng Đa, thành phố Q.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2023/HSST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q đã xét xử các bị cáo Lê Đức D, Lê Đức T, Võ Xuân T3, Đỗ Văn T4, Nguyễn Văn T5, Đặng Văn H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Lê V2, Đinh Văn C, Đinh Văn L, Nguyễn Ngọc S, Hàn Thọ Hoàng K, Nguyễn Thị Hoàng V1, Đỗ Thanh T1, Nguyễn Thanh P, Nguyễn T9, Phạm Quốc T7, Hoàng Văn Hải N, Nguyễn Bá Phúc T8 về tội “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung “Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[2] Các bị cáo bị xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 112/2022/HSST ngày 12/5/2022, Tòa án nhân dân thành phố Q đã xét xử các bị cáo Lê Đức D 30 tháng tù, Lê Đức T 27 tháng tù, Đỗ Thanh T1 24 tháng tù, Võ Xuân T3 18 tháng tù, Nguyễn Lê V2 24 tháng tù, Đặng Văn H2 15 tháng tù, Phạm Quốc T7 15 tháng, Nguyễn Thanh P 24 tháng, Đỗ Văn T4 10 tháng tù, Đinh Văn L 12 tháng tù, Hàn Thọ Hoàng K 12 tháng tù, Nguyễn T9 10 tháng tù, Nguyễn Văn T4 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Nguyễn Văn T2 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Nguyễn Ngọc S 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Nguyễn Thị Hoàng V1 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Đinh Văn C 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Hoàng Văn Hải N 12 tháng tù, Nguyễn Bá Phúc T8 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (16 bị cáo xử dưới khung hình phạt, trong đó có 06 bị cáo cho hưởng án treo). Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 137/2022/HS-PT ngày 12/8/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã huỷ bản án hình sự sơ thẩm trên; một trong các lý do huỷ án là do có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự và cho các bị cáo Đinh Văn C, Nguyễn Thị Hoàng V1 được hưởng án treo không đúng quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2023/HSST ngày 18/5/2023, Tòa án nhân dân thành phố Q đã xét xử các bị cáo Lê Đức D 28 tháng tù, Lê Đức T 26 tháng tù, Đỗ Thanh T1 24 tháng tù, Võ Xuân T3 17 tháng tù, Nguyễn Lê V2 17 tháng tù, Đặng Văn H2 14 tháng tù, Phạm Quốc T7 01 năm 02 tháng 13 ngày tù, Nguyễn Thanh P 11 tháng 01 ngày tù, Đỗ Văn T4 10 tháng tù, Đinh Văn L 10 tháng tù, Hàn Thọ Hoàng K 10 tháng tù, Nguyễn T9 10 tháng tù, Nguyễn Văn T4 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Nguyễn Văn T2 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Nguyễn Ngọc S 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Nguyễn Thị Hoàng V1 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Đinh Văn C 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Hoàng Văn Hải N 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Nguyễn Bá Phúc T8 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (16 bị cáo xử dưới khung hình phạt, trong đó có 07 bị cáo cho hưởng án treo).

Đôi chiếu mức hình phạt của các bị cáo tại 02 bản án sơ thẩm trên, có 15 bị cáo được giảm mức hình phạt so với bản án sơ thẩm trước và bị cáo Nguyễn Bá Phúc T8 chuyển từ hình phạt 10 tháng tù sang 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Các bị cáo Võ Xuân T3, Nguyễn Lê V2, Đặng Văn H2, Phạm Quốc T7, Nguyễn Thanh P, Đỗ Văn T4, Đinh Văn L, Hàn Thọ Hoàng K, Nguyễn T9, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Thị Hoàng V1, Đinh Văn C, Hoàng Văn Hải N, Nguyễn Bá Phúc T8 chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nhưng tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2023/HSST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q đã xét xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự *“Tòa án có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật khi người phạm tội có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật này”*.

Mặc dù Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã huỷ án sơ thẩm một lần do có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự nhưng Hội đồng xét xử sơ thẩm không rút kinh nghiệm và tiếp tục vi phạm nghiêm trọng trong việc áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự trong lần xét xử sơ thẩm tiếp theo.

Từ những căn cứ nói trên, do bản án sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật nhưng không thuộc trường hợp Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm huỷ bản án sơ thẩm để xét xử lại ở cấp sơ thẩm.

[3] Do bản án hình sự sơ thẩm bị huỷ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét kháng cáo của các bị cáo Lê Đức T và Hàn Thọ Hoàng K.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Theo quy định tại điểm f khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo Lê Đức T và Hàn Thọ Hoàng K không phải chịu.

[5] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2023/HSST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Q để xét xử lại với lý do Tòa án cấp sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm f khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2023/HSST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định để xét xử lại ở cấp sơ thẩm.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Lê Đức T và Hàn Thọ Hoàng K không phải chịu.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an TP.Q;
- Cơ quan THAHS Công an TP.Q;
- Chi cục THADS TP.Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Xuân Hải